|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 344 /TTr - CP | *Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2022* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự án Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi)**

Kính gửi: Quốc hội

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13/6/2022 của Quốc hội khóa XV về Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2022, điều chỉnh chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2023, Chính phủ trình Quốc hội dự án Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi) (sau đây gọi là “Luật PCRT (sửa đổi)”) như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT PCRT (SỬA ĐỔI)**

**1. Cơ sở chính trị**

Một trong các giải pháp được đưa ra tại Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng là nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng sát với thực tiễn của đất nước và phù hợp với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Việc hoàn thiện quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền (sau đây gọi là “PCRT”) là một trong những yếu tố then chốt thúc đẩy công tác PCRT nói riêng và phòng, chống tham nhũng nói chung phát triển và hoàn thiện, đặc biệt trong việc điều tra, truy tố và xét xử tội phạm về tham nhũng, rửa tiền. Theo báo cáo đánh giá rủi ro quốc gia của Việt Nam về rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2012 – 2017, nhóm tội phạm về tham nhũng là nhóm tội phạm nguồn của tội rửa tiền được đánh giá có nguy cơ rửa tiền từ mức “trung bình cao” đến mức “cao”. Do vậy, hiệu quả điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rửa tiền sẽ góp phần đáng kể tăng cường hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Đồng thời, tại Kế hoạch hành động quốc gia về PCRT và tài trợ khủng bố giai đoạn 2015 – 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2112/QĐ-TTg ngày 25/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ (điểm 1 Phần IV Kế hoạch) và Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố” ban hành kèm theo Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 07/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ đã giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là “Ngân hàng Nhà nước”) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất chỉnh sửa Luật PCRT phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

**2. Cơ sở về thực hiện điều ước quốc tế và cam kết quốc tế**

a) Về các điều ước quốc tế

Ngày 18/4/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 605/QĐ-TTg về Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Công ước Palécmô và Nghị định thư về phòng ngừa, trừng trị, trấn áp tội buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

Công ước Palécmô bao gồm nhiều điều khoản về chống tội phạm có tổ chức và yêu cầu những nước đã thông qua Công ước này phải thực hiện các điều khoản của Công ước bằng cách nội luật hóa, bao gồm cả các quy định về PCRT như hình sự hóa đầy đủ tội rửa tiền (Điều 6), xây dựng các biện pháp để phòng ngừa và phát hiện mọi hành vi rửa tiền trao quyền hợp tác và trao đổi thông tin giữa các cơ quan có thẩm quyền (Điều 7), thành lập một đơn vị tình báo tài chính của quốc gia và thúc đẩy hợp tác quốc tế (Điều 7).

Để triển khai Công ước trên, điểm 2 (a) mục II Kế hoạch triển khai thực hiện Công ước Palécmô đã quy định về nhiệm vụ rà soát để hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành pháp luật về phòng, chống tội phạm cho phù hợp với Công ước và Nghị định thư, trong đó có Luật PCRT.

Bên cạnh đó, Việt Nam đã gia nhập Công ước Liên hợp quốc về Chống buôn bán bất hợp pháp các chất ma túy và hướng thần (Công ước Viên 1988) vào tháng 11/1997 và phê chuẩn Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (Công ước Merida) tháng 8/2009.

Công ước Viên chủ yếu đề cập đến các điều khoản để chống buôn bán bất hợp pháp ma túy và các vấn đề liên quan đến thi hành pháp luật. Mặc dù trong Công ước Viên không sử dụng thuật ngữ rửa tiền nhưng khoản 1 Điều 3 Công ước đã đưa ra định nghĩa về khái niệm này và yêu cầu các nước hình sự hóa hoạt động đó.

Công ước Merida yêu cầu các quốc gia thành viên phải: xây dựng các biện pháp chống rửa tiền (Điều 14); phòng ngừa và phát hiện việc chuyển tài sản do phạm tội mà có (Điều 52); thành lập đơn vị tình báo tài chính có trách nhiệm nhận, phân tích và chuyển giao cho các cơ quan có thẩm quyền báo cáo về các giao dịch tài chính đáng ngờ (Điều 58); hình sự hóa các tội phạm liên quan đến tài sản do phạm tội mà có trong đó có tội tham nhũng (Chương 3), đồng thời có các biện pháp xử lý tội tham nhũng hiệu quả, tăng cường hợp tác quốc tế (Chương 4).

Như vậy, theo yêu cầu của các Công ước nêu trên, các quốc gia thành viên, tham gia hoặc phê chuẩn Công ước đều phải có các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn các hành vi buôn bán bất hợp pháp các chất ma túy và hướng thần, phạm tội có tổ chức xuyên quốc gia và hành vi tham nhũng, tài trợ khủng bố. Để thực hiện các biện pháp này, các quy định pháp luật về biện pháp phòng ngừa, phát hiện hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố cũng cần được áp dụng có hiệu quả để phòng ngừa, phát hiện các hành vi nêu trên. Do vậy, việc sửa đổi Luật PCRT là một yêu cầu để thực thi có hiệu quả các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam đã gia nhập hoặc phê chuẩn.

b) Về thực hiện cam kết quốc tế của Việt Nam

Năm 2007, Việt Nam trở thành thành viên Nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về PCRT (APG). Việc gia nhập APG khẳng định cam kết và nỗ lực của Việt Nam trong quá trình hội nhập với kinh tế thế giới trong việc xây dựng một thể chế tài chính lành mạnh và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm rửa tiền/tài trợ khủng bố/tài trợ phổ biến vũ khí huỷ diệt hàng loạt (RT/TTKB/TTPBVKHDHL) nói riêng. Điều này góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, là cơ sở để Việt Nam tham gia các hoạt động hợp tác song phương, đa phương thông qua các Hiệp định, thỏa thuận quốc tế, không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà còn trong các hoạt động chính trị, xã hội khác. Trên thực tế, việc Việt Nam trở thành thành viên của APG đã tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình Việt Nam tham gia các diễn đàn của Liên Hiệp quốc như hoạt động của Văn phòng phòng chống tội phạm và ma túy, gia nhập và triển khai các Công ước và Nghị quyết có liên quan. Bên cạnh đó, Việt Nam đã được tạo điều kiện thuận lợi trong việc nhận được các chính sách ưu đãi của Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ Quốc tế, Ngân hàng Phát triển Châu Á… cũng như sự hỗ trợ của các quốc gia và tổ chức quốc tế khác cho sự phát triển kinh tế, xã hội của quốc gia. Việc gia nhập APG cũng tạo điều kiện cho các thành phần trong nền kinh tế mở rộng phạm vi hoạt động ở nước ngoài và hợp tác với các tổ chức quốc tế.

Ngoài ra, với tư cách thành viên của APG, Việt Nam đã được hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo về phòng, chống RT/TTKB/TTPBVKHDHL thông qua các chương trình hỗ trợ phù hợp dành cho các nước thành viên của APG để nâng cao việc tuân thủ các chuẩn mực quốc tế. Đồng thời, hàng năm, APG xây dựng các mô hình để xem xét các xu hướng RT/TTKB/TTPBVKHDHL mới nổi ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương để cung cấp cho các thành viên nhằm phòng, chống tội phạm một cách hiệu quả hơn. Trước yêu cầu về công tác PCRT trong hình hình mới ngày càng khó khăn, phức tạp, việc tiếp tục là thành viên của APG và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ của thành viên tạo điều kiện hỗ trợ cho công tác phòng chống RT/TTKB/TTPBVKHDHL của Việt Nam, qua đó, tăng vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Bên cạnh những lợi ích thành viên nêu trên, Việt Nam phải thực hiện các nghĩa vụ thành viên của APG. Theo đó, Việt Nam phải cam kết đóng góp vào quỹ của APG hàng năm trên cơ sở quy mô nền kinh tế theo quy định của APG, cam kết thực hiện các chuẩn mực quốc tế về RT/TTKB/TTPBVKHDHL (40 Khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm tài chính (FATF) ban hành[[1]](#footnote-1)); cam kết tham gia vào các vòng đánh giá đa phương của APG theo Phương pháp luận đánh giá của FATF. Kể từ khi trở thành thành viên đến nay, Việt Nam đã trải qua 2 lần đánh giá đa phương của APG (năm 2008 và năm 2019).

Tại Hội nghị thường niên lần thứ 20 của APG năm 2017, các quốc gia đã thông qua kế hoạch đánh giá đa phương đối với cơ chế PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL của một số quốc gia, trong đó có Việt Nam. Từ ngày 04 đến 15/11/2019, Đoàn đánh giá APG đã thực hiện đánh giá tại chỗ đối với Việt Nam. Quá trình đánh giá đa phương lần thứ hai này của APG đối với Việt Nam gồm việc rà soát khuôn khổ pháp lý thực hiện dựa trên việc tuân thủ của các quốc gia thành viên theo 40 Khuyến nghị của FATF về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL đã cập nhật và dựa trên phương pháp luận mới, tập trung vào tình hình và việc thực thi các khuôn khổ pháp lý thông qua đánh giá tính hiệu quả trong quy định tại 11 Mục tiêu trực tiếp của FATF.

Theo phương pháp đánh giá đa phương của APG hiện hành, các quốc gia sẽ bị đưa vào quy trình rà soát tăng cường nếu có một trong các tiêu chí: (i) Về khuôn khổ pháp lý (TC): Có 1 trong 6 khuyến nghị cốt lõi (các khuyến nghị số 3, 5, 6, 10, 11, 20)[[2]](#footnote-2) bị đánh giá tuân thủ một phần hoặc không tuân thủ và/hoặc có từ 21/40 KN bị đánh giá tuân thủ một phần hoặc không tuân thủ; (ii) Về hiệu quả thực thi (IO): có 7/11 IO hoặc hơn bị đánh giá hiệu quả Trung bình/Thấp, hoặc có 4/11 IO bị đánh giá hiệu quả Thấp.

Tại Báo cáo đánh giá đa phương nhận định: (i) Về khuôn khổ pháp lý, quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam vẫn còn những thiếu hụt, không đáp ứng hoặc mới đáp ứng được một phần tại 27/40[[3]](#footnote-3) Khuyến nghị của FATF, trong 27/40 khuyến nghị này có 5/6 khuyến nghị cốt lõi; (ii) Về hiệu quả thực thi: hiện có 2/11 Mục tiêu trực tiếp (IO) được đánh giá hiệu quả “Khá”[[4]](#footnote-4); 2/11 IO được đánh giá là hiệu quả “Trung bình”[[5]](#footnote-5); 7 IO bị đánh giá hiệu quả “Thấp”[[6]](#footnote-6). Với kết quả đánh giá đa phương này, Việt Nam đã bị đưa vào quy trình rà soát tăng cường sau đánh giá đa phương của APG và quy trình rà soát các nước có thiếu hụt nghiêm trọng của FATF.

Trong một năm, kể từ khi bị áp dụng quy trình rà soát các nước có thiếu hụt nghiêm trọng của FATF (từ tháng 3/2022 - 3/2023), Việt Nam sẽ phải làm việc thường xuyên với APG/FATF để khắc phục những thiếu hụt được xác định trong Báo cáo đánh giá đa phương. Sau thời gian này, nếu Việt Nam không thể hiện được sự tiến bộ đối với 09 IO đang bị xếp hạng ở mức Thấp hoặc Trung bình và không đáp ứng các yêu cầu về cải thiện khuôn khổ pháp lý, Việt Nam sẽ bị đưa vào Danh sách các nước có thiếu hụt nghiêm trọng về phòng, chống RT/TTKB/TTPBVKHDHL (gọi tắt là Danh sách Xám) - Danh sách công khai toàn cầu của FATF.

Khi một quốc gia bị đưa vào Danh sách Xám thì nền kinh tế của quốc gia đó sẽ phải chịu nhiều tác động tiêu cực. Cụ thể, theo nghiên cứu của IMF[[7]](#footnote-7), quốc gia bị đưa vào Danh sách Xám sẽ bị giảm sút đáng kể luồng vốn đầu tư của nước ngoài vào quốc gia đó (khoảng 7,6% trên tổng GDP cả nước). Bên cạnh đó, giao dịch tài chính ra nước ngoài của các tổ chức tài chính (ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán...) tại quốc gia này sẽ bị các nước tính phí cao hơn và giao dịch sẽ phải chịu sự rà soát tăng cường. Các chi phí này ước tính có thể lên tới hàng triệu USD tùy thuộc quy mô nền kinh tế. Hiện nay, trong các nước thành viên của APG, có 23/41 nước bị rơi vào danh sách Xám của FATF, trong đó chỉ có Mông Cổ đã ra khỏi Danh sách Xám trong vòng 01 năm nhờ thực hiện rất nhanh chóng và hiệu quả các hành động khuyến nghị mà APG đưa ra.

Để khắc phục những thiếu hụt được xác định trong Báo cáo đánh giá đa phương, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về PCRT, TTKB và TTPBVKHDHL giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 941/QĐ-TTg ngày 5/8/2022), trong đó bao gồm Danh mục 41 hành động quốc gia về PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL giai đoạn 2021-2025 và Phụ lục 83 hành động thực hiện Kế hoạch đến tháng 3/2023. Theo Kế hoạch này, bên cạnh việc ban hành Luật PCRT (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn chi tiết, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tư pháp chủ trì nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự liên quan đến tội rửa tiền, tội TTKB, hành vi TTPBVKHDHL; nghiên cứu tính khả thi và đề xuất xây dựng cơ chế thu hồi tài sản không qua thủ tục kết tội tại Việt Nam; giao Bộ Tư pháp, Bộ Công an phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao nghiên cứu, rà soát Luật Tương trợ tư pháp; giao Bộ Xây dựng nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Luật Kinh doanh bất động sản… Bên cạnh đó, các bộ, ngành phải triển khai thực hiện một loạt các hành động khác như: tăng cường, đẩy mạnh hoạt động điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rửa tiền (Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao); tăng cường hoạt động thanh tra, giám sát trong PCRT thuộc trách nhiệm của các bộ, ngành có đối tượng báo cáo thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành… Như vậy, để khắc phục các thiếu hụt về cơ chế phòng, chống RT/TTKB/TTPBVKHDHL tại Báo cáo đánh giá đa phương, Việt Nam cần phải có rất nhiều nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động quốc gia và các nhiệm vụ này thuộc trách nhiệm của nhiều bộ, ngành khác nhau. Bên cạnh đó, việc đánh giá Việt Nam đã khắc phục được các thiếu hụt để không bị đưa vào Danh sách Xám còn phụ thuộc vào quan điểm đánh giá của APG và của FATF.

Việc sửa đổi Luật PCRT thể hiện nỗ lực của Việt Nam nhằm khắc phục những thiếu hụt về cơ sở pháp lý so với các khuyến nghị của FATF đã chỉ ra trong Báo cáo đánh giá đa phương. Cụ thể, hiện nay các nội dung sửa đổi tại dự thảo Luật PCRT (sửa đổi) liên quan đến 25/40 Khuyến nghị, trong đó có 23/25 Khuyến nghị hiện đang bị xếp hạng không tuân thủ hoặc tuân thủ một phần, 2/25 Khuyến nghị hiện được đánh giá ở mức tuân thủ phần lớn. Qua đối chiếu với dự thảo Luật, dự kiến có 11 Khuyến nghị có thể được coi là đáp ứng[[8]](#footnote-8); 14 Khuyến nghị có thể được coi là chỉ đáp ứng một phần[[9]](#footnote-9) do còn liên quan đến việc hoàn thiện các văn bản pháp luật khác (như: Bộ Luật Hình sự, Luật Doanh nghiệp, Luật Phòng, chống khủng bố, các quy định xử phạt vi phạm hành chính, các văn bản hướng dẫn quy trình, cơ chế, nguồn thông tin để thực hiện đánh giá rủi ro quốc gia) và quá trình tổ chức thực hiện.

Trong số 23 Khuyến nghị, có 4 Khuyến nghị cốt lõi liên quan đến Luật PCRT, trong đó 3/4 Khuyến nghị cốt lõi[[10]](#footnote-10) có thể được coi là đáp ứng phần lớn; 01 Khuyến nghị là Khuyến nghị 6 chỉ đáp ứng một phần do liên quan đến việc sửa đổi các quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan đến việc quy định chi tiết quy trình chỉ định danh sách, biện pháp trừng phạt tài chính mục tiêu…

Đối với các Khuyến nghị chưa thể khắc phục do không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật PCRT sẽ được kiến nghị sửa đổi, bổ sung tại các văn bản quy phạm pháp luật khác như Bộ luật Hình sự, Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy định xử phạt vi phạm hành chính… Các nội dung này đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 941/QĐ-TTg nêu trên.

**3. Cơ sở thực tiễn trong nước về yêu cầu hoàn thiện pháp luật PCRT**

Luật PCRT được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 18/6/2012 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013 là văn bản pháp lý toàn diện quy định về PCRT theo định hướng phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế về PCRT. Từ đó đến nay, trải qua 10 năm thi hành Luật PCRT, công tác PCRT ở Việt Nam đã đạt được những thành tựu nhất định:

Thứ nhất, hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về PCRT của Việt Nam đã dần được hoàn thiện. Hàng loạt các văn bản quy phạm pháp luật về PCRT được ban hành như: Nghị định số 116/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCRT (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 87/2019/NĐ-CP), Thông tư số 35/2013/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số quy định về PCRT (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2014/TT-NHNN và Thông tư số 20/2019/TT-NHNN)…

Thứ hai, về hoàn thiện tổ chức, bộ máy, Ban chỉ đạo quốc gia về PCRT đã được thành lập, hoàn thiện, tăng cường hoạt động với Trưởng ban là Phó Thủ tướng Chính phủ và thành viên là đại diện lãnh đạo của 16 bộ, ngành của Việt Nam. Tại các bộ, ngành có liên quan đều có các bộ phận được chỉ định là đầu mối thực hiện công tác PCRT thuộc trách nhiệm của bộ, ngành mình. Ngân hàng Nhà nước, với nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm trước Chính phủ về thực hiện quản lý nhà nước về PCRT, đã thành lập Cục PCRT thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trực thuộc Ngân hàng Nhà nước, có chức năng cơ bản là tiếp nhận, xử lý và chuyển giao thông tin giao dịch đáng ngờ và các báo cáo, thông tin khác liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách và hoạt động hợp tác quốc tế về PCRT.

Thứ ba, về thực hiện các biện pháp phòng ngừa rửa tiền, các đối tượng báo cáo theo quy định của Luật PCRT, đặc biệt là các tổ chức tài chính như các công ty chứng khoán, bảo hiểm, tổ chức tín dụng đã thiết lập hệ thống PCRT tại tổ chức mình, thực hiện nhận biết, cập nhật và lưu trữ thông tin khách hàng, từ đó phát hiện các giao dịch đáng ngờ để báo cáo cho Cục PCRT. Từ năm 2013 đến nay, Cục PCRT đã tiếp nhận thông tin, báo cáo giao dịch đáng ngờ từ các đối tượng báo cáo và đã phân tích, chuyển giao khối lượng lớn thông tin giao dịch đáng ngờ cho cơ quan có thẩm quyền để tiếp tục điều tra, xử lý góp phần tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền nói riêng và phòng, chống tội phạm nói chung. Trên cơ sở thông tin, dữ liệu tiếp nhận và thu thập từ đối tượng báo cáo và từ cơ quan, tổ chức khác, Cục PCRT đã xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu về PCRT bao gồm các thông tin giao dịch đáng ngờ và giao dịch có giá trị lớn. Thông tin, dữ liệu này bên cạnh việc góp phần hỗ trợ tích cực trong phân tích, xử lý và chuyển giao thông tin giao dịch đáng ngờ còn là nguồn thông tin quan trọng cung cấp cho cơ quan điều tra và các cơ quan có thẩm quyền khác trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền và các loại tội phạm khác. Trong công tác đấu tranh phòng, chống các tội phạm về tham nhũng, thông tin dữ liệu từ Cục PCRT hỗ trợ cơ quan điều tra trong điều tra, xác định tài sản của đối tượng điều tra để chứng minh tội phạm, xác định tài sản tham nhũng cần thu hồi cho ngân sách nhà nước.

Thứ tư, về hợp tác quốc tế, Luật PCRT đã tạo cơ sở pháp lý cho việc đàm phán, ký kết và thực hiện các thỏa thuận quốc tế về trao đổi thông tin liên quan đến rửa tiền. Ngân hàng Nhà nước đã ký kết 10 Biên bản ghi nhớ trao đổi thông tin hợp tác với các cơ quan tình báo tài chính nước ngoài Nhật, Hàn Quốc, Malaysia, Indonesia, Thái Lan, Lào, Campuchia, Nga, Băngladesh, Vương quốc Anh. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCRT đã góp phần ngăn chặn kịp thời các tội phạm rửa tiền và các tội phạm xuyên quốc gia, qua đó, Việt Nam cũng đã học hỏi nhiều kinh nghiệm trong công tác PCRT của các quốc gia và tổ chức quốc tế. Bên cạnh đó, việc thực thi công tác PCRT đã tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân Việt Nam khi mở rộng quan hệ kinh doanh, hợp tác với các đối tác nước ngoài, đặc biệt là trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Luật PCRT còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động PCRT, cần được nghiên cứu, sửa đổi, hoàn thiện, cụ thể:

Thứ nhất, Luật PCRT được Quốc hội thông qua vào năm 2012. Tại thời điểm này, các quy định của Luật PCRT được xây dựng theo hướng phù hợp, nội luật hóa các khuyến nghị của FATF được ban hành trước năm 2012 và xuất phát từ yêu cầu thực tiễn phát sinh về PCRT trong giai đoạn này. Từ đó đến nay, FATF đã có 11 lần sửa đổi các khuyến nghị, dẫn đến việc một số quy định tại Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn thi hành không còn phù hợp với 40 Khuyến nghị hiện hành của FATF.

Thứ hai, về đối tượng báo cáo của Luật PCRT, theo quy định hiện hành, đối tượng báo cáo của Luật PCRT bao gồm 02 nhóm: (i) các tổ chức tài chính (FIs); và (ii) các tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính (DNFBPs) phù hợp với các hoạt động của đối tượng báo cáo tại thời điểm ban hành. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, phát sinh một số hoạt động mới cần được bổ sung vào đối tượng báo cáo như hoạt động trung gian thanh toán.

Thực tế, về hoạt động trung gian thanh toán, hiện nay khung pháp lý cho hoạt động này tương đối đầy đủ. Tuy nhiên các quy định về PCRT mới chỉ được quy định tại các văn bản dưới luật nên chưa đảm bảo đầy đủ và hiệu quả. Do đó, cần luật hóa hoạt động này vào đối tượng báo cáo tại dự thảo Luật PCRT (sửa đổi). Đồng thời, trong thực tiễn có thể phát sinh những hoạt động mới có rủi ro về rửa tiền, đặt ra yêu cầu cần phải có quy định tại Luật PCRT để bao quát được các lĩnh vực, hoạt động mới phát sinh này.

Thứ ba,Luật PCRT hiện hành không có quy định về việc đánh giá rủi ro quốc gia và tại từng đối tượng báo cáo về rửa tiền, trách nhiệm của các bộ, ngành trong việc đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền; đồng thời, quy định về việc thực hiện các biện pháp PCRT trên cơ sở rủi ro của các đối tượng báo cáo tại Luật PCRT chưa đảm bảo tính đầy đủ, hợp lý. Trong khi đó đây là một trong những yêu cầu thuộc nhóm các vấn đề then chốt và cơ bản trong công tác PCRT được nêu ra tại Khuyến nghị số 1 trong Bộ 40 Khuyến nghị của FATF về PCRT.

Thứ tư,về các biện pháp PCRT áp dụng đối với đối tượng báo cáo, qua quá trình triển khai và đối chiếu các quy định theo các yêu cầu tại Bộ 40 Khuyến nghị của FATF về các biện pháp phòng ngừa rửa tiền mà đối tượng báo cáo phải áp dụng, vẫn còn một số tồn tại cơ bản như: các quy định áp dụng đối với các thỏa thuận ủy quyền hiện chưa đầy đủ và chưa rõ ràng do định nghĩa về thỏa thuận ủy quyền được nêu ra trong Luật PCRT chưa phù hợp với khái niệm tương ứng về “legal arrangement" theo khuyến nghị của FATF; Quy định về các giao dịch liên quan tới công nghệ mới còn thiếu các quy định theo yêu cầu mới phát sinh tại 40 Khuyến nghị của FATF như yêu cầu đối tượng báo cáo phải thực hiện đánh giá rủi ro về rửa tiền trước khi cung cấp các sản phẩm, dịch vụ mới, sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ mới...

Từ các cơ sở nêu trên, việc xây dựng Luật PCRT (sửa đổi) là cần thiết, nhằm phù hợp với các nghĩa vụ thực hiện điều ước quốc tế, cam kết quốc tế của Việt Nam, thể hiện Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm trong công tác phòng, chống RT/TTKB/TTPBVKHDHL của khu vực cũng như trên toàn thế giới. Đồng thời, việc sửa đổi Luật PCRT 2012 cũng phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước, nhằm khắc phục những hạn chế của các quy định của pháp luật, qua đó nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, để đáp ứng kịp thời các yêu cầu trong nước về tăng cường hiệu quả của quy định pháp luật về PCRT cũng như yêu cầu về đáp ứng các khuyến nghị của FATF, khắc phục một số thiếu hụt theo đánh giá đa phương của APG trong thời hạn 01 năm (kể từ khi bị áp dụng quy trình rà soát các nước có thiếu hụt nghiêm trọng của FATF (từ tháng 3/2022 - 3/2023) việc trình Quốc hội thông qua Luật PCRT (sửa đổi) tại một kỳ họp vào tháng 10/2022 là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Luật PCRT (sửa đổi) nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật PCRT hiện hành như đã đề cập tại điểm 3 Phần I, góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCRT; xây dựng hệ thống pháp luật về PCRT phù hợp với các yêu cầu, chuẩn mực quốc tế về PCRT mà Việt Nam có nghĩa vụ thực hiện trên cơ sở bảo đảm sự độc lập, tự chủ về kinh tế cũng như bảo đảm an ninh tiền tệ, an toàn tài chính quốc gia; nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền nói riêng và công tác phòng, chống tội phạm nói chung.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

a) Thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác PCRT. Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

b) Kế thừa các quy định còn phù hợp, khắc phục các vướng mắc, bất cập các quy định của pháp luật PCRT hiện hành, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong hoạt động PCRT hiện nay.

c) Tham khảo, cụ thể hóa các chuẩn mực quốc tế về PCRT trên cơ sở phù hợp với các điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam; tham khảo pháp luật của một số quốc gia có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của các quy định về PCRT.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO LUẬT PCRT (SỬA ĐỔI)**

Thực hiện Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13/6/2022 của Quốc hội Khóa XV về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 và Quyết định số 799/QĐ-TTg ngày 06/7/2022 của Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước chủ trì soạn thảo Luật PCRT (sửa đổi), Ngân hàng Nhà nước đã phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức xây dựng Luật PCRT (sửa đổi) theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể như sau:

1. Đã tổ chức tổng kết thi hành Luật PCRT năm 2012 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan cũng như các điều ước quốc tế, cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia nhằm đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, vướng mắc và đề xuất giải pháp hoàn thiện nhằm cung cấp các luận cứ thực tiễn cho việc xây dựng Luật PCRT (sửa đổi), báo cáo Chính phủ.

2. Đã tiến hành phân tích, đánh giá tác động của các chính sách trong dự án Luật PCRT (sửa đổi), đánh giá tác động thủ tục hành chính, việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật PCRT (sửa đổi), theo đó, dự án Luật không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, không có nội dung liên quan đến bình đẳng giới.

3. Đã thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập Luật PCRT (sửa đổi) theo Quyết định số 960/QĐ-NHNN ngày 31/05/2022 của Ngân hàng Nhà nước. Theo đó, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước là Trưởng ban Ban soạn thảo, đại diện các bộ, cơ quan liên quan, các chuyên gia là thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập theo đúng quy định.

4. Đã tổ chức nghiên cứu, xây dựng dự thảo Luật PCRT (sửa đổi); thực hiện rà soát, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (Luật Ngân hàng Nhà nước, Luật Các tổ chức tín dụng, Bộ luật dân sự, Bộ Luật Hình sự, Luật Phòng, chống khủng bố, Luật Kinh doanh bảo hiểm…) để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Luật PCRT (sửa đổi); nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm của một số nước trong khu vực và trên thế giới. Theo đó, dự thảo Luật phù hợp với Hiến pháp, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành và các điều ước quốc tế, cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

5. Tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Luật theo quy định thông qua các hình thức: đăng tải dự thảo Luật lên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước để lấy ý kiến rộng rãi; gửi hồ sơ dự án Luật đề nghị tham gia ý kiến bằng văn bản của các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, đối tượng chịu sự tác động; tổ chức hội thảo để lấy ý kiến chuyên gia, nhà khoa học, tổ chức có liên quan.

Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện nghiên cứu, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý của các bộ, ngành, cơ quan, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, các tổ chức, hiệp hội, đối tượng chịu sự tác động của dự án Luật. Dự thảo Luật bảo đảm tính thống nhất với các Luật và Điều ước quốc tế có liên quan.

6. Dự án Luật PCRT (sửa đổi) đã được Bộ Tư pháp thẩm định theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Báo cáo thẩm định số 115/BCTĐ-BTP ngày 12/7/2022. Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện nghiên cứu, tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến thẩm định tại Báo cáo 224/BC-NHNN ngày 12/7/2022.

7. Sau khi hoàn thiện, Ngân hàng Nhà nước đã báo cáo Chính phủ về dự án Luật PCRT (sửa đổi). Tại Nghị quyết 95/NQ-CP ngày về Phiên họp Chuyên đề xây dựng pháp luật của Chính phủ, Chính phủ đã thông qua dự án Luật PCRT (sửa đổi) và giao Ngân hàng Nhà nước hoàn thiện hồ sơ, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ trình Quốc hội dự án Luật. Ngày 03/8/2022, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ ký Tờ trình số 260/TTr-CP trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật PCRT (sửa đổi).

8. Ngày 09/8/2022, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội phối hợp với Ủy ban Pháp luật của Quốc hội tổ chức cuộc họp thẩm tra sơ bộ đối với dự thảo Luật PCRT (sửa đổi).

Trong các ngày 04/8/2022 và ngày 12/8/2022, Ngân hàng Nhà nước đã phối hợp với Ủy ban Kinh tế của Quốc hội và các Ủy ban, cơ quan của Quốc hội, Bộ Tư pháp thực hiện rà soát dự thảo Luật PCRT (sửa đổi); tổ chức Hội thảo lấy ý kiến chuyên gia, đại biểu Quốc hội đối với dự án Luật PCRT (sửa đổi).

9. Ngày 18/8/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thảo luận, xem xét, cho ý kiến đối với dự án Luật PCRT (sửa đổi). Ngày 23/8/2022, Tổng Thư ký Quốc hội có Thông báo số 1388/TB-TTKQH về kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật PCRT (sửa đổi), trong đó, có đề nghị Chính phủ hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội để xin ý kiến Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách đối với dự án Luật tại Hội nghị Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách..

10. Thực hiện Thông báo số 1388/TB-TTKQH ngày 23/8/2022, Kế hoạch 301/KH-UBTVQH15 ngày 26/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã có Tờ trình số 293/TTr-CP ngày 31/8/2022 trình Quốc hội dự án Luật PCRT (sửa đổi) và báo cáo dự kiến tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội về dự án Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi). Ngày 07/9/2022, Hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách đã thảo luận, cho ý kiến đối với dự thảo Luật PCRT (sửa đổi).

Trong các ngày từ 8-12/9/2022, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phối hợp với Ủy ban Kinh tế, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội nghiên cứu, rà soát dự thảo Luật trên cơ sở ý kiến của các đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách.

11. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến của các đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách và Công văn số 1269/UBKT15 ngày 14/9/2022 của Ủy ban kinh tế của Quốc hội, Chính phủ trình Quốc hội dự án Luật PCRT (sửa đổi).

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN LUẬT**

Luật PCRT (sửa đổi) được bố cục gồm 4 Chương, 65 Điều, cụ thể:

- Chương I: Những quy định chung.

- Chương II: Biện pháp phòng, chống rửa tiền.

- Chương III: Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong phòng, chống rửa tiền.

- Chương IV: Điều khoản thi hành.

Chính phủ xin báo cáo một số nội dung cơ bản của dự án Luật như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Về cơ bản, dự thảo Luật kế thừa quy định tại Luật PCRT, theo đó phạm vi điều chỉnh của Luật quy định về các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tổ chức, cá nhân có hành vi rửa tiền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong PCRT; hợp tác quốc tế về PCRT. Bên cạnh đó, Dự thảo Luật PCRT (sửa đổi) cũng quy định việc phòng, chống hành vi rửa tiền của các tổ chức, cá nhân có mục đích TTKB, TTPBVKHDHL được thực hiện theo quy định của Luật này, quy định của pháp luật hình sự và pháp luật về phòng, chống khủng bố, phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

**2. Đối tượng báo cáo về PCRT**

Dự thảo Luật kế thừa quy định về đối tượng báo cáo PCRT tại Luật PCRT, bao gồm tổ chức tài chính và tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính.

Bên cạnh đó, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số nội dung về đối tượng báo cáo, cụ thể:

- Sửa đổi, bổ sung tên gọi của một số hoạt động của đối tượng báo cáo, ví dụ: sửa đổi tên gọi hoạt động cung cấp dịch vụ ủy thác đầu tư thành hoạt động cung cấp dịch vụ thỏa thuận pháp lý; sửa đổi, bổ sung tên gọi các hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kinh doanh trò chơi có thưởng... Việc sửa đổi, bổ sung tên gọi các hoạt động để phù hợp với nội hàm khái niệm của FATF và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Dự thảo Luật đã luật hóa quy định tại Nghị định 87/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2013/NĐ-CP, theo đó, bổ sung đối tượng báo cáo là các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

- Trong quá trình xây dựng Luật, để đáp ứng khuyến nghị của FATF và đánh giá của APG tại Báo cáo đánh giá đa phương, đồng thời từ thực tiễn nhu cầu quản lý nhà nước về PCRT, cơ quan chủ trì soạn có đề xuất bổ sung đối tượng báo cáo mới nhưng chưa có khung pháp lý điều chỉnh là: tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản ảo, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian kết nối người đi vay và cho vay dựa trên nền tảng công nghệ… Tuy nhiên, sau khi tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đánh giá tính khả thi, đồng thời để đảm bảo quy định tại Luật có tính bao quát được các hoạt động phát sinh trong tương lai, dự thảo Luật được điều chỉnh lại theo hướng giao Chính phủ quy định các hoạt động mới phát sinh có rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo ngoài các hoạt động cụ thể được quy định tại Luật. Đồng thời, tiếp thu ý kiến thẩm tra sơ bộ của Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, dự thảo Luật quy định Chính phủ quy định các hoạt động mới phát sinh có rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bên cạnh đó, dự thảo Luật bổ sung quy định việc đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền được thực hiện đối với cả các hoạt động mới phát sinh có rủi ro về rửa tiền. Theo đó, trên cơ sở kết quả đánh giá rủi ro về rửa tiền và việc hoàn thiện khung pháp lý đối với các hoạt động mới phát sinh có rủi ro về rửa tiền, Chính phủ sẽ xem xét việc bổ sung đối tượng thực hiện các hoạt động mới là đối tượng báo cáo của Luật PCRT sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Quy định này cũng đáp ứng một phần khuyến nghị số 15 của FATF và đánh giá của APG tại Báo cáo đánh giá đa phương.

**3*.* Về hợp tác quốc tế về PCRT**

Quy định này được kế thừa từ quy định tại Luật PCRT và luật hóa các quy định tại Nghị định 116/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung). Theo đó, dự thảo Luật quy định cụ thể về nguyên tắc, nội dung hợp tác quốc tế về PCRT, các trường hợp từ chối yêu cầu trao đổi, cung cấp thông tin, quy trình, thủ tục, phương thức hợp tác quốc tế về PCRT và trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước trong hợp tác quốc tế về PCRT. Bên cạnh đó, để đáp ứng thực tiễn công tác trao đổi, cung cấp thông tin về PCRT, dự thảo Luật cũng bổ sung nguyên tắc: trường hợp giữa Việt Nam và nước ngoài chưa có điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về PCRT, việc trao đổi, chuyển giao thông tin trong hợp tác quốc tế về PCRT được thực hiện trên nguyên tắc có đi có lại nhưng không trái với pháp luật Việt Nam, phù hợp với pháp luật và tập quán quốc tế.

**4. Quy định về đánh giá rủi ro quốc gia, đối tượng báo cáo về rửa tiền**

Để đáp ứng khuyến nghị của FATF, đánh giá của APG tại Báo cáo đánh giá đa phương và phù hợp với thực tiễn triển khai hoạt động đánh giá rủi ro quốc gia, đối tượng báo cáo về rửa tiền, dự thảo Luật bổ sung các quy định về đánh giá rủi ro quốc gia, đối tượng báo cáo về rửa tiền, cụ thể:

- Bổ sung quy định về nghĩa vụ thực hiện đánh giá, cập nhật rủi ro quốc gia về rửa tiền.

Theo đó định kỳ 05 năm, Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan thực hiện đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền tại Việt Nam, trình Chính phủ phê duyệt kết quả đánh giá, kế hoạch thực hiện sau đánh giá; việc đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền được thực hiện đối với cả các hoạt động mới phát sinh có rủi ro về rửa tiền, chưa thuộc hoạt động của đối tượng báo cáo quy định tại Luật này.

Các bộ, ngành liên quan có trách nhiệm thực hiện: (i) Phổ biến kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền trong nội bộ của bộ, ngành mình và đến các đối tượng báo cáo thuộc thẩm quyền quản lý, đồng thời có biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro đã xác định; (ii) Cập nhật rủi ro quốc gia về rửa tiền theo kế hoạch thực hiện sau đánh giá hoặc khi có các rủi ro phát sinh thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành gửi Ngân hàng Nhà nước. Trên cơ sở kết quả cập nhật rủi ro của các bộ, ngành, Ngân hàng Nhà nước tổng hợp trình Chính phủ phê duyệt kết quả cập nhật rủi ro quốc gia, kế hoạch thực hiện sau đánh giá.

Do các tiêu chí, phương pháp đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền mang tính kỹ thuật và có thể thay đổi trong từng thời kỳ, dự thảo Luật giao Chính phủ quy định về tiêu chí, phương pháp đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền.

Quy định này được bổ sung trên cơ sở khuyến nghị của FATF. Theo đó Việt Nam phải xác định, đánh giá và hiểu về rủi ro rửa tiền và tài trợ khủng bố của quốc gia mình bao gồm việc chỉ định cơ quan có thẩm quyền hoặc thiết lập cơ chế nhằm phối hợp các hành động để đánh giá rủi ro quốc gia, từ đó xây dựng, cập nhật chiến lược quốc gia về phòng, chống RT/TTKB phù hợp với rủi ro được xác định. Đánh giá rủi ro quốc gia là cơ sở để quốc gia tập trung nguồn lực một cách hiệu quả vào các lĩnh vực ưu tiên/các lĩnh vực rủi ro cao về RT/TTKB và được coi là một trong những trụ cột nền tảng của công tác PCRT theo chuẩn mực quốc tế, qua đó tăng cường năng lực quốc gia trong thực hiện 40 Khuyến nghị của FATF. Việc bổ sung điều mới về “Đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền” cũng phù hợp với Kế hoạch hành động quốc gia của Việt Nam về PCRT và tài trợ khủng bố. Điều này sẽ luật hóa nghĩa vụ của Việt Nam trong việc thực hiện nhiệm vụ đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền.

Trên thực tế, căn cứ vào quy định của pháp luật (Khoản 1, Điều 24 Nghị định 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền; khoản 2, Điều 1 Thông tư 20/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2013/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số quy định về phòng, chống rửa tiền), Kế hoạch hành động quốc gia giai đoạn 2015-2020 về phòng, chống RT/TTKB/TTPBVKHDHL và các yêu cầu của chuẩn mực quốc tế, các bộ, ngành đã cùng phối hợp hoàn thành đánh giá rủi ro quốc gia (trong đó có cấu phần đánh giá rủi ro ngành) lần 1 cho giai đoạn 2012-2017 trên cơ sở bộ công cụ đánh giá của Ngân hàng thế giới. Kết quả đánh giá đã được Thủ tướng Chính phủ thông qua và căn cứ kết quả đánh giá, ngày 30/4/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 474/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch hành động giải quyết những rủi ro RT/TTKB giai đoạn 2019 – 2020. Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch sau đánh giá rủi ro quốc gia, các bộ, ngành đều đã ban hành Kế hoạch hành động triển khai Kế hoạch sau đánh giá rủi ro quốc gia tại bộ, ngành. Hiện nay, các bộ, ngành đang tiếp tục phối hợp hoàn thành đánh giá rủi ro quốc gia, rủi ro ngành về rửa tiền lần 2 cho giai đoạn 2018 - 2022.

- Bổ sung quy định về trách nhiệm đánh giá, cập nhật rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết quả đánh giá rủi ro hoặc cập nhật kết quả đánh giá rủi ro về rửa tiền. Việc bổ sung quy định này nhằm đáp ứng yêu cầu tại khuyến nghị số 10 và 11 của FATF mà Việt Nam còn thiếu hụt. Dự thảo Luật giao Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tiêu chí, phương pháp đánh giá rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về phân loại khách hàng trên cơ sở rủi ro, theo đó dự thảo Luật quy định đối tượng báo cáo phải xây dựng quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền tại tổ chức mình, trong đó phải có nội dung về việc phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro thấp, trung bình, cao và các biện pháp áp dụng tương ứng với các mức độ rủi ro về rửa tiền của khách hàng.

**5. Quy định về nhận biết khách hàng và cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng**

- Về thông tin nhận biết khách hàng, cập nhật thông tin nhận biết khách hàng: dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung quy định về thông tin nhận biết khách hàng để phù hợp với pháp luật hiện hành, khuyến nghị của FATF, đánh giá của APG; sửa đổi, bổ sung quy định về thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi, theo đó đối tượng báo cáo phải xác định chủ sở hữu hưởng lợi và áp dụng các biện pháp để nhận biết, cập nhật thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi, đồng thời giao Chính phủ hướng dẫn nội dung này.

- Về xác minh thông tin nhận biết khách hàng, dự thảo Luật bổ sung quy định: đối tượng báo cáo có thể khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định pháp luật để đối chiếu, xác minh thông tin do khách hàng cung cấp. Quy định này phù hợp với thực tiễn triển khai xây dựng, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, theo đó đối tượng báo cáo có thể khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu để xác minh thông tin khách hàng, đảm bảo an toàn, chính xác. Việc khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của đối tượng báo cáo phải căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành (Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành).

Bên cạnh đó, dự thảo Luật kế thừa quy định về việc đối tượng báo cáo có thể thuê tổ chức khác xác minh thông tin khách hàng. Đồng thời, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân dự thảo Luật bổ sung quy định đối tượng báo cáo phải bảo đảm tổ chức thuê xác minh phải bảo mật thông tin khách hàng theo quy định của pháp luật và đối tượng báo cáo phải chịu trách nhiệm về kết quả xác minh thông tin nhận biết khách hàng của tổ chức thuê. Việc thuê tổ chức khác để xác minh thông tin nhận biết khách hàng thực hiện theo thỏa thuận của các bên và quy định của pháp luật có liên quan.

Dự thảo Luật cũng sửa đổi, bổ sung quy định về nhận biết, xác minh thông tin nhận biết khách hàng thông qua bên thứ ba, là hoạt động được sửa đổi tên gọi từ hoạt động kinh doanh qua giới thiệu quy định tại Luật PCRT 2012, trong đó, sửa đổi, bổ sung quy định về các yêu cầu đối với bên thứ ba, quy định rõ việc nhận biết, xác minh thông tin khách hàng thông qua bên thứ ba không loại trừ trách nhiệm của đối tượng báo cáo trong việc nhận biết, xác minh thông tin khách hàng.

- Về cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị (PEP): dự thảo Luật bổ sung quy định về đối tượng PEP của tổ chức quốc tế, quy định trách nhiệm của đối tượng báo cáo phải thực hiện các biện pháp thích hợp để xác minh nguồn gốc tài sản của khách hàng và chủ sở hữu hưởng lợi và thực hiện giám sát mối quan hệ kinh doanh trong suốt quá trình giao dịch với khách hàng này.

- Về quan hệ ngân hàng đại lý: dự thảo Luật bổ sung quy định đối tượng báo cáo khi thiết lập quan hệ với ngân hàng đối tác tại một quốc gia, vùng lãnh thổ khác để cung cấp dịch vụ ngân hàng, thanh toán và các dịch vụ khác cho ngân hàng đối tác phải áp dụng các biện pháp nhằm thu thập thông tin, đánh giá việc thực hiện các biện pháp về PCRT, hiểu biết về các trách nhiệm PCRT của ngân hàng đối tác trong quan hệ đại lý; trong trường hợp khách hàng của ngân hàng đối tác có thể thanh toán thông qua tài khoản của ngân hàng đối tác mở tại đối tượng báo cáo, đối tượng báo cáo phải đảm bảo rằng tài khoản của ngân hàng đối tác mở tại đối tượng báo cáo không được phép sử dụng bởi các ngân hàng vỏ bọc.

- Về trách nhiệm của đối tượng báo cáo khi cung cấp các sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới: dự thảo Luật quy định đối tượng báo cáo phải ban hành chính sách, quy trình để nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền đối với các sản phẩm, dịch vụ mới và sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới trước khi đưa vào sử dụng; áp dụng các biện pháp cần thiết để giảm thiểu rủi ro về rửa tiền.

- Về giám sát một số giao dịch đặc biệt: dự thảo Luật kế thừa quy định tại Luật PCRT về các giao dịch đặc biệt mà đối tượng báo cáo phải giám sát, bao gồm: (i) Giao dịch có giá trị lớn bất thường hoặc phức tạp theo quy định của Chính phủ; (ii) Giao dịch với tổ chức, cá nhân tại quốc gia, vùng lãnh thổ nằm trong danh sách do Lực lượng đặc nhiệm tài chính công bố nhằm chống rửa tiền hoặc danh sách cảnh báo. Để giám sát giao dịch đặc biệt, dự thảo quy định đối tượng báo cáo áp dụng biện pháp tăng cường; kiểm tra thông tin và mục đích của giao dịch, trường hợp có nghi ngờ về tính chính xác, mục đích của giao dịch, phải xem xét báo cáo giao dịch đáng ngờ và có thể từ chối giao dịch đó.

- Về minh bạch thông tin của pháp nhân: dự thảo Luật kế thừa quy định yêu cầu về việc cập nhật, lưu trữ thông tin cơ bản, chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân đối với cơ quan đăng ký kinh doanh; bổ sung quy định về việc cập nhật, lưu trữ thông tin cơ bản, chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân của cơ quan cấp phép thành lập, hoạt động cho pháp nhân đó; sửa đổi, làm rõ các thông tin cần và những thông tin nếu có (thông tin về danh sách người quản lý pháp nhân, điều lệ, thông tin chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân) mà cơ quan đăng ký, cơ quan cấp phép thành lập thực hiện cập nhật, lưu trữ. Dự thảo Luật cũng bổ sung quy định về trách nhiệm thu thập, cập nhật, lưu trữ thông tin cơ bản, chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân. Đồng thời, trên cơ sở kế thừa quy định tại Luật PCRT 2012, dự thảo Luật quy định cụ thể Ngân hàng Nhà nước, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước, thanh tra, giám sát PCRT, điều tra, truy tố, xét xử tội phạm có quyền yêu cầu cơ quan, pháp nhân cung cấp thông tin.

- Về minh bạch thông tin thỏa thuận pháp lý: Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung quy định về minh bạch thông tin của thỏa thuận pháp lý, theo đó quy định về nghĩa vụ của bên nhận ủy thác phải thu thập, lưu giữ thông tin về bên ủy thác, bên nhận ủy thác, người thụ hưởng, các bên liên quan (nếu có) và cá nhân có quyền kiểm soát cuối cùng đối với ủy thác; có trách nhiệm cung cấp các thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu; cung cấp thông tin cho tổ chức tài chính, tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính trong quá trình duy trì mối quan hệ khách hàng với tổ chức, cá nhân này liên quan đến tài sản được ủy thác khi có yêu cầu.

- Về minh bạch trong hoạt động của tổ chức phi lợi nhuận: dự thảo Luật bổ sung quy định về khái niệm tổ chức phi lợi nhuận là tổ chức hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bao gồm tổ chức phi chính phủ nước ngoài, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, các hội, tổ chức tôn giáo được thành lập, đăng ký, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Bên cạnh đó, dự thảo Luật quy định các tổ chức này phải thực hiện cập nhật, lưu trữ hồ sơ về việc tài trợ, tiếp nhận tài trợ của tổ chức phi lợi nhuận và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu, qua đó đảm bảo yêu cầu về PCRT trong hoạt động của các tổ chức này.

**6. Về trách nhiệm xây dựng quy định nội bộ và báo cáo, cung cấp, lưu trữ hồ sơ, thông tin về phòng, chống rửa tiền**

- Về trách nhiệm xây dựng quy định nội bộ: Dự thảo Luật bổ sung một số nội dung phải có tại quy định nội bộ về PCRT của đối tượng báo cáo, bao gồm: chính sách chấp nhận khách hàng, trong đó có nội dung về từ chối mở tài khoản, thiết lập mối quan hệ kinh doanh, thực hiện giao dịch hoặc chấm dứt mối quan hệ kinh doanh; chính sách, quy trình quản lý rủi ro; tuyển dụng nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng chống rửa tiền. Bổ sung yêu cầu quy định nội bộ phải được áp dụng, phổ biến đến toàn hệ thống và đại lý.

Để phù hợp với loại hình, quy mô hoạt động của các đối tượng báo cáo, dự thảo Luật có quy định riêng trách nhiệm xây dựng quy định nội bộ của đối tượng báo cáo là tổ chức, trừ doanh nghiệp siêu nhỏ và đối tượng báo cáo là cá nhân, doanh nghiệp siêu nhỏ[[11]](#footnote-11). Theo đó, với đối tượng báo cáo là cá nhân, doanh nghiệp siêu nhỏ, quy định nội bộ được giảm bớt một số nội dung (như quy trình báo cáo giao dịch phải báo cáo; chế độ báo cáo, cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tuyển dụng nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền; kiểm soát và kiểm toán nội bộ việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình và thủ tục liên quan đến hoạt động PCRT, trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong việc thực hiện quy định nội bộ về PCRT).

- Về báo cáo giao dịch đáng ngờ: Dự thảo Luật luật hóa các quy định tại Nghị định 116/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung) đồng thời có điều chỉnh để đảm bảo rõ ràng, minh bạch đối với quy định cụ thể về các trường hợp đối tượng báo cáo phải thực hiện báo cáo giao dịch đáng ngờ, cụ thể: (1) Đối tượng báo cáo có trách nhiệm báo cáo giao dịch đáng ngờ cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khi có đủ các yếu tố sau: (i) Giao dịch được thực hiện theo yêu cầu của bị can, bị cáo hoặc người bị kết án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự; (ii) Cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản hoặc tài sản có nguồn gốc từ tài sản thuộc quyền sở hữu hoặc kiểm soát của cá nhân đó hoặc cá nhân, tổ chức liên quan tới cá nhân đó trong hoặc sau thời gian thực hiện hành vi phạm tội; (2) Đối tượng báo cáo có trách nhiệm báo cáo giao dịch đáng ngờ cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khi có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch liên quan đến rửa tiền được xác định từ việc xem xét, thu thập và phân tích thông tin khi khách hàng, giao dịch có một hoặc nhiều dấu hiệu đáng ngờ theo quy định tại Luật này và từ các dấu hiệu đáng ngờ khác do đối tượng báo cáo xác định.

Bên cạnh đó, trên cơ sở rà soát từ thực tiễn quản lý, ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và để đảm bảo rõ ràng, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, kinh doanh bảo hiểm nhân thọ, kinh doanh bất động sản; bổ sung dấu hiệu đáng ngờ đối với hoạt động trung gian thanh toán tại dự thảo Luật. Về kỹ thuật, dự thảo Luật đã sửa đổi theo hướng tách các dấu hiệu đáng ngờ cơ bản và dấu hiệu đáng ngờ trong từng lĩnh vực thành các điều riêng để dễ theo dõi và thực hiện.

Luật PCRT năm 2012 giao Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn các giao dịch đáng ngờ mới phát sinh trong từng thời kỳ. Tại dự thảo Luật đã sửa đổi quy định “giao Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn” thành “giao Chính phủ hướng dẫn” và bổ sung các dấu hiệu đáng ngờ theo các ngành, lĩnh vực. Các dấu hiệu đáng ngờ quy định tại dự thảo Luật được xây dựng từ kinh nghiệm quốc tế, thực tiễn quản lý của cơ quan nhà nước, thực tế hoạt động tại đối tượng báo cáo. Theo đó, các dấu hiệu này sẽ được cập nhật để đáp ứng được tình hình, yêu cầu công tác phòng chống rửa tiền trong từng thời kỳ. Việc giao Chính phủ hướng dẫn đảm bảo tính cập nhật kịp thời khi có phát sinh những dấu hiệu đáng ngờ mới, qua đó đảm bảo được yêu cầu của công tác PCRT.

Về thời hạn báo cáo giao dịch đáng ngờ, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung quy định về thời hạn báo cáo, trong đó ngoài thời hạn báo cáo là tối đa hai ngày làm việc kể từ thời điểm phát sinh giao dịch, đối tượng báo cáo có thể lựa chọn thời hạn một ngày làm việc kể từ ngày đối tượng báo cáo chủ động phát hiện hoặc buộc phải phát hiện được giao dịch đáng ngờ xét theo hoàn cảnh thực tế khách quan diễn ra giao dịch đáng ngờ, khắc phục những vướng mắc của đối tượng báo cáo trong quá trình thực hiện.

- Về giao dịch chuyển tiền điện tử: Dự thảo Luật bổ sung quy định trách nhiệm của các tổ chức tham gia vào giao dịch chuyển tiền điện tử phải có chính sách, quy trình quản lý rủi ro để thực hiện, từ chối, tạm dừng, kiểm soát sau giao dịch hoặc báo cáo giao dịch đáng ngờ các giao dịch chuyển tiền điện tử không chính xác, đầy đủ các thông tin theo yêu cầu.

- Dự thảo Luật cũng sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm lưu trữ hồ sơ, thông tin, báo cáo của đối tượng báo cáo nhằm cụ thể các loại thông tin đối tượng báo cáo phải lưu trữ; quy định trách nhiệm báo cáo, cung cấp hồ sơ, thông tin này cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền của đối tượng báo cáo; sửa đổi, bổ sung quy định về bảo đảm bí mật thông tin, tài liệu báo cáo nhằm phù hợp với quy định pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước và thực tiễn hoạt động của đối tượng báo cáo.

**7. Về thực hiện thu thập, xử lý, phân tích, trao đổi, cung cấp, chuyển giao thông tin về PCRT và áp dụng các biện pháp tạm thời**

- Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung quy định về việc trao đổi, cung cấp và chuyển giao thông tin PCRT với cơ quan có thẩm quyền trong nước, cơ quan có thẩm quyền nước ngoài. Đồng thời, bổ sung việc giao Chính phủ quy định chi tiết về việc chuyển giao, trao đổi , cung cấp thông tin PCRT trong nước; hướng dẫn về việc thu thập, xử lý và phân tích thông tin. Việc sửa đổi, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn chuyển giao, trao đổi, cung cấp thông tin PCRT tại Ngân hàng Nhà nước với các cơ quan có thẩm quyền trong và ngoài nước.

- Về áp dụng các biện pháp tạm thời: dự thảo Luật quy định rõ các trường hợp thực hiện trì hoãn giao dịch bao gồm: (i) Khi có cơ sở hợp lý để nghi ngờ hoặc phát hiện các bên liên quan tới giao dịch thuộc danh sách đen hoặc có lý do để tin rằng giao dịch được yêu cầu thực hiện có liên quan đến hoạt động phạm tội. Dư thảo Luật cũng giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này, theo đó, trên cơ sở thực tiễn công tác PCRT, Chính phủ sẽ quy định cụ thể về các yếu tố như “cơ sở hợp lý để nghi ngờ”… ; (ii) Khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại các luật liên quan. Dự thảo Luật cũng luật hóa quy định về việc miễn trách nhiệm của đối tượng báo cáo tại Nghị định 116/2013/NĐ-CP, theo đó đối tượng báo cáo không phải chịu trách nhiệm pháp lý về những hậu quả phát sinh khi áp dụng biện pháp trì hoãn giao dịch theo đúng quy định tại Luật.

Bên cạnh đó, dự thảo Luật cũng bổ sung quy định về thời điểm thực hiện biện pháp trì hoãn giao dịch theo hướng đảm bảo tính kịp thời, phù hợp với yêu cầu của Khuyến nghị số 6 của FATF.

Về biện pháp phong tỏa tài khoản, niêm phong, phong tỏa hoặc tạm giữ tài sản, dự thảo Luật bổ sung quy định đối tượng báo cáo phải thực hiện quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc phong tỏa tài khoản, niêm phong, phong tỏa hoặc tạm giữ tài sản của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

**8. Về quy định trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong PCRT**

Về cơ bản, nội dung phân công trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong PCRT được kế thừa các quy định tại Luật PCRT năm 2012 và trên cơ sở luật hóa nội dung phân công trách nhiệm của bộ, ngành tại Nghị định 116/2013/NĐ-CP (đã sửa đổi, bổ sung). Ngoài ra, dự thảo Luật bổ sung trách nhiệm của bộ, ngành trong việc thực hiện đánh giá, cập nhật rủi ro quốc gia về rửa tiền thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành; sửa đổi, bổ sung trách nhiệm cụ thể một số bộ ngành, bảo đảm phù hợp với chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành và tính thống nhất với quy định pháp luật liên quan.

**9. Về điều khoản thi hành**

- Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật Ngân hàng Nhà nước, trong đó bỏ cụm từ “phòng, chống rửa tiền”. Việc sửa đổi, bổ sung nhằm tạo cơ sở để triển khai, thực hiện các yêu cầu về nâng cao tính độc lập của đơn vị tình báo tài chính tại khuyến nghị của FATF và đánh giá của APG cũng như để đáp ứng yêu cầu của công tác PCRT trong giai đoạn hiện nay, cụ thể:

Theo quy định tại Luật Ngân hàng Nhà nước và Luật PCRT đều giao Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về PCRT. Tại Ngân hàng Nhà nước, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đang được giao thực hiện nhiệm vụ này và Cục PCRT là đơn vị thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng được giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ về PCRT.

Tại Báo cáo đánh giá đa phương của APG đã chỉ ra việc Cục trưởng Cục PCRT chịu trách nhiệm trước Chánh thanh tra, giám sát ngân hàng và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về mọi hoạt động của Cục PCRT là chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu để Cục PCRT thực hiện chức năng của mình một cách độc lập và tự chủ; việc Cục PCRT nằm trong Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có thể dẫn đến một số quan ngại về vấn đề bảo mật thông tin và lo ngại về tính độc lập trong hoạt động của đơn vị tình báo tài chính, vốn được coi trọng đặc biệt. APG kiến nghị Việt Nam cần có các biện pháp để tăng cường năng lực, thẩm quyền và tính độc lập cho Cục PCRT để nâng cao hiệu quả công tác PCRT.

Để thực hiện khuyến nghị của FATF và đánh giá của APG tại báo cáo đánh giá đa phương, Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước xây dựng Đề án riêng, báo cáo cơ quan có thẩm quyền về đơn vị đầu mối về PCRT theo quy định. Việc sửa đổi khoản 1 Điều 49 Luật Ngân hàng Nhà nước không phải là quy định về tổ chức bộ máy nhà nước và là quy định cần thiết để Ngân hàng Nhà nước có cơ sở xây dựng Đề án, trình Chính phủ, các cấp có thẩm quyền về việc phân công nhiệm vụ thực hiện chức năng PCRT cho các đơn vị cụ thể thuộc Ngân hàng Nhà nước sau này.

Tiếp thu ý kiến thẩm tra sơ bộ của Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, nhằm không tạo khoảng trống pháp lý sau khi Luật có hiệu lực thi hành nhưng chưa kịp hoàn thành việc phân công chức năng đơn vị đầu mối về PCRT thuộc Ngân hàng Nhà nước, dự thảo Luật bổ sung quy định chuyển tiếp như sau: Trường hợp cơ quan có thẩm quyền chưa có quyết định khác, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ phòng, chống rửa tiền theo quy định của Luật này và các Luật khác có liên quan.

- Dự thảo Luật bổ sung quy định sửa đổi, bổ sung Điều 34, 35 Luật Phòng, chống khủng bố và pháp luật về phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (sau đây gọi là “PBVKHDHL”) theo hướng tương đồng với các quy định cụ thể, mới được sửa đổi tại dự thảo Luật PCRT. Việc sửa đổi, bổ sung này căn cứ trên các khuyến nghị của FATF và đánh giá của APG tại Báo cáo đánh giá đa phương, theo đó một số yêu cầu sửa đổi, bổ sung pháp luật về PCRT cũng được khuyến nghị đồng thời với sửa đổi, bổ sung pháp luật về phòng, chống khủng bố, tài trợ PBVKHDHL. Với thời hạn phải báo cáo kết quả thực hiện đánh giá của APG vào tháng 3/2023, trong khi việc sửa đổi, bổ sung Luật phòng, chống khủng bố, pháp luật về phòng, chống tài trợ PBVKHDHL vẫn đang trong quá trình nghiên cứu, rà soát, việc sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật phòng, chống khủng bố, pháp luật về phòng, chống tài trợ PBVKHDHL tại dự thảo Luật này là cần thiết, tạo khuôn khổ pháp lý thống nhất giữa Luật PCRT và Luật Phòng, chống khủng bố, pháp luật về phòng, chống tài trợ PBVKHDHL.

Trên cơ sở ý kiến của các Đại biểu tại Hội nghị Đại biểu Quốc hội hoạt chuyên trách và Công văn số 1269/UBKT15 ngày 14/9/2022 của Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Chính phủ kính trình Quốc hội Báo cáo nội dung dự kiến tiếp thu, giải trình ý kiến của các Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách về dự án Luật PCRT (sửa đổi) và hồ sơ dự án Luật PCRT (sửa đổi) (xin đính kèm).

Trên đây là Tờ trình của Chính phủ về dự thảo Luật PCRT (sửa đổi). Chính phủ kính trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

*(Hồ sơ kèm theo gồm: (1) Tờ trình Quốc hội về dự án Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi); (2) Tờ trình tóm tắt về dự án Luật PCRT (sửa đổi); (3) Dự thảo Luật PCRT (sửa đổi); (4) Báo cáo một số nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến của Đại biểu Quốc hội tại Hội nghị Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách về dự án Luật PCRT (sửa đổi); (5) Báo cáo số 115/BCTĐ-BTP ngày 12/7/2022 thẩm định Dự thảo Luật PCRT (sửa đổi) của Bộ Tư pháp; (6) Báo cáo số 224/BC-NHNN ngày 12/7/2022 tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự án Luật PCRT (sửa đổi); (7) Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của Bộ, ngành; (8) Bản chụp ý kiến góp ý của Bộ, ngành; (9) Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của VCCI và đối tượng chịu tác động của dự án Luật; (10) Báo cáo số 404/BC-NHNN ngày 09/12/202 tổng kết thi hành Luật PCRT; (11) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đề nghị xây dựng Luật PCRT (sửa đổi); (12) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo; (13) Dự thảo các văn bản quy định chi tiết bao gồm: 01 Nghị định của Chính phủ, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 01 Thông tư của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (14) Bảng Thuyết minh dự thảo Luật PCRT (sửa đổi); (15) Bảng so sánh nội dung sửa đổi, bổ sung Luật PCRT (sửa đổi) so với các khuyến nghị của FATF và APG; (16) Bản dịch các chuẩn mực quốc tế về PCRT và chống tài trợ khủng bố & phổ biến vũ khí (cập nhật tháng 03/2022); (17) Báo cáo tóm tắt kết quả đánh giá đa phương của APG và yêu cầu xử lý các thiếu hụt của Việt Nam liên quan đến PCRT.).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng Chính phủ;  - Các Phó Thủ tướng Chính phủ;  - Văn phòng Trung ương Đảng;  - Ủy ban Kinh tế của Quốc hội;  - Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Các bộ; cơ quan ngang bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;  - VPCP: BTCN, PCN Cao Huy,  các Vụ, Cục: NC, KTTH, I, KSTT;  - Lưu: VT, PL (03). | **TM. CHÍNH PHỦ TUQ. THỦ TƯỚNG**  **THỐNG ĐỐC**  **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**  **Nguyễn Thị Hồng** |

1. FATF là tổ chức liên chính phủ ban hành ra các chuẩn mực thúc đẩy việc thực thi có hiệu quả các biện pháp pháp lý, quản lý và hành động nhằm chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và những hiểm họa có liên quan khác đe dọa sự toàn vẹn của hệ thống tài chính toàn cầu. Năm 2004, FATF lần đầu ban hành bộ tiêu chuẩn 40+9 Khuyến nghị bao gồm 40 Khuyến nghị về phòng, chống rửa tiền và 9 Khuyến nghị đặc biệt về phòng, chống tài trợ khủng bố; đến tháng 02/2012 FATF sửa đổi, bổ sung 40+9 Khuyến nghị thành bộ 40 Khuyến nghị mới về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt. 40 Khuyến nghị hiện đang được áp dụng là bộ chuẩn mực quốc tế chung về PCRT/TTKB/VKHD. Hiện nay, hơn 200 quốc gia và vùng lãnh thổ đang cam kết thực hiện theo các khuyến nghị của FATF trong đó có Việt Nam. (Nguồn trích dẫn: website: <https://www.fatf-gafi.org/about/>). [↑](#footnote-ref-1)
2. 6 Khuyến nghị chủ chốt và cốt lõi gồm Khuyến nghị 3 (Tội phạm rửa tiền), 5 (tội phạm tài trợ khủng bố), 6 (các hình phạt tài chính mục tiêu), 10 (nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng), 11 (Lưu giữ báo cáo), 20 (báo cáo giao dịch đáng ngờ). [↑](#footnote-ref-2)
3. 27/40 khuyến nghị hiện đang bị đánh giá NC hoặc PC: 1, 3, 6, 7, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 34, 35, 38. [↑](#footnote-ref-3)
4. Công tác tịch thu, thu hồi tài sản (IO8) và chống tài trợ khủng bố (IO9). [↑](#footnote-ref-4)
5. Hiểu biết về rủi ro rửa tiền/tài trợ khủng bố (IO1) và Hợp tác quốc tế (IO2). [↑](#footnote-ref-5)
6. 7 IO bị đánh giá thấp liên quan đến công tác thanh tra, giám sát về rửa tiền/tài trợ khủng bố/tài trợ, phổ biến vũ khí, các biện pháp phòng ngừa của các đối tượng báo cáo, pháp nhân và thoả thuận pháp lý, tình báo tài chính, điều tra và truy tố tội rửa tiền, các biện pháp trừng phạt tài chính mục tiêu và chống tài trợ, phổ biến vũ khí. [↑](#footnote-ref-6)
7. IMF Working Paper WP/21/153. [↑](#footnote-ref-7)
8. KN 2, 9, 11, 13, 14, 17, 18, 20, 21, 23, 25 [↑](#footnote-ref-8)
9. KN 1, 6, 10, 12, 15, 16, 19, 22, 24, 26, 27, 28, 29, 40 [↑](#footnote-ref-9)
10. Khuyến nghị số: 10, 11, 20 [↑](#footnote-ref-10)
11. Khoản 1 Điều 5 Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tiêu chí xác định doanh nghiệp siêu nhỏ là: *“Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 3 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 3 tỷ đồng. Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 10 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 3 tỷ đồng.”.* [↑](#footnote-ref-11)